TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **51**/2023/HSST

Ngày: 18/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Thị Vân**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Hải Hà**

Bà Ngô Bích Liên

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Vân Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Kim Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày **18** tháng **5** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 29/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 21/4/2023, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn C; Sinh năm: 1999; Nơi sinh: Tỉnh L; HKTT và nơi ở: Ấp N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C và bà: Trần Thị G; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt ngày: 21/12/2022; Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 17/01/2023; Có mặt.

2. Nguyễn Hữu T; Sinh năm: 1999; Nơi sinh: Tỉnh B; HKTT: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nơi ở: Ấp 5, xã P, huyện C, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu L và bà: Lê Thị N; Vợ: Nguyễn Thị T; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt ngày: 21/12/2022; Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 17/01/2023; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 13/12/2022, Nguyễn Hữu T điều khiển xe ô tô Toyota Innova màu bạc, BKS: 51F-984.75 thuê của anh Đinh Ngọc T ở huyện C, thành phố H đón C đi chơi các tỉnh thành. Đến chiều ngày 19/12/2022, C và T ra đến thành phố H. Khoảng 23 giờ ngày 20/12/2022, C và T ngồi uống nước tại vườn hoa V, phường Q, quận B, thành phố H. Tại đây, T và C rủ nhau mua ma túy đá của một người đàn ông không quen biết. T đưa 500.000 đồng mua 01 gói ma túy đá rồi đưa cho C cầm để cùng nhau đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày khi T và C đang đi tìm nơi sử dụng tại khu vực đầu ngõ 92 C thì bị tổ công tác Công an phường Q đang tuần tra kiểm soát địa bàn phát hiện Trần Văn C và Nguyễn Hữu T có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra, Trần Văn C tự giao nộp cho cơ quan công an 01 túi nilong màu trắng trong lòng bàn tay phải của C, kích thước 1x1 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Cả 02 đối tượng khai nhận là ma túy đá vừa mua, đang tìm nơi sử dụng. Tổ công tác đã đưa 02 đối tượng và vật chứng về trụ sở Công an phường Q để làm rõ sự việc là khoảng 0 giờ 40 phút ngày 21/12/2022.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Trần Văn C:

+ 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng

+ 02 (hai) coóng thủy tinh

+ 01 (một) điện thoại Samsung M22 màu xanh, đã cũ;

+ 01 (một) điện thoại Nokia 110 màu vàng, đã cũ ;

- Thu giữ của Nguyễn Hữu T:

+ 01 (một) điện thoại Iphone 12 màu xanh, đã cũ;

+ 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu vàng, đã cũ bị vỡ hỏng

+ 01 (một) ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, BKS: 51F-984.75 số khung 8EM4G3222645; số máy: 1TRA190440;

Tại bản kết luận giám định số 8849/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (thu giữ của Trần Văn C) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,193 gam; 02 (hai) coóng thủy tinh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C và T, do T và C khai không biết tên tuổi địa chỉ, nên cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 (một) ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, BKS: 51F-984.75 số khung 8EM4G3222645; số máy: 1TRA190440, qua xác minh là tài sản của anh Đinh Ngọc T (sinh năm: 1981, HKTT: Tổ 6, khu phố 7, thị trấn C, huyện C, thành phố H) là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe ô tô trên. Anh T không biết việc T và C sử dụng xe ô tô đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của T và C nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho anh T.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B truy tố bị cáo Trần Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và khai: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 20/12/2022 tại khu vực vỉa hè đầu ngõ 92 C, phường Q, quận B, thành phố H, tổ công tác công an phường Q kiểm tra hành chính bắt quả tang Trần Văn C và Nguyễn Hữu T có hành vi tàng trữ trái phép 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích cùng nhau sử dụng và đưa C và T về trụ sở Công an phường Q lập biên bản phạm pháp quả tang là khoảng 0 giờ 40 phút ngày 21/12/2022. Hành vi của bị cáo Trần Văn C và Nguyễn Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, khoản

5 Điều 249, Điều 38, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị xử phạt đối với hai bị cáo ngang nhau :

- Bị cáo Trần Văn C: Đề nghị từ 12 đến 18 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Hữu T: Đề nghị từ 12 đến 18 tháng tù

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong chứa 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Hữu T; 02 (hai) coóng thủy tinh thu giữ của Nguyễn Hữu T.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại Samsung M22 màu xanh và 01 (một) điện thoại Nokia 110 màu vàng cho Trần Văn C; 01 (một) điện thoại Iphone 12 màu xanh và 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu vàng cho Nguyễn Hữu T.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn C và Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Trần Văn C và Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật

chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 20/12/2022, Trần Văn C và Nguyễn Hữu T có hành vi tàng trữ trái phép 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine đang tìm nơi cùng nhau sử dụng tại khu vực vỉa hè đầu ngõ 92 C, phường Q, quận B, thành phố H thì bị tổ công tác công an phường Q phát hiện bắt quả tang đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản là khoảng 0 giờ 40 phút ngày 21/12/2023. Hành vi trên đây của hai bị cáo Trần Văn C và Nguyễn Hữu T phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân hai bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do muốn sử dụng ma túy và coi thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố ý người bỏ tiền ra mua ma túy, người cất giữ ma túy tàng trữ trong người. Hành vi phạm tội của hai bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa hai bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hữu T là người bỏ ra 500.000 đồng và trực tiếp mua 01 gói ma túy đưa cho Trần Văn C cất giữ số ma túy trên để tìm nơi cùng nhau sử dụng nên có vai trò ngang nhau. Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, song do coi thường pháp luật nên đã cố ý tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng. Thể hiện các bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Cần phải áp dụng mức

hình phạt bằng nhau.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên tòa áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 các Điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy các bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ trong người bị cáo Trần Văn C vật chứng gồm: 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong chứa 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine; 02 (hai) coóng thủy tinh. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) điện thoại Samsung M22 màu xanh và 01 (một) điện thoại Nokia 110 màu vàng thu giữ của Trần Văn C; 01 (một) điện thoại Iphone 12 màu xanh và 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu vàng thu giữ của Nguyễn Hữu T. Xét thấy, tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đây là tài sản của các bị cáo nên áp dụng khoản 5 Điều 249 cần tịch thu để xung công quỹ nhà nước.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Văn C** và **Nguyễn Hữu T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Trần Văn C 15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Được trừ 28 ngày bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 21/12/2022 đến ngày

17/01/2023)

Nguyễn Hữu T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Được trừ 28 ngày bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 21/12/2022 đến ngày 17/01/2023)

- Căn cứ Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH 14 ngày 30/12/2013 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,193 gam ma túy Methamphetamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Trần Văn C và Nguyễn Hữu T; 01 (một) bao niêm phong bên trong có 02 (hai) coóng thủy tinh đều có dính ma túy loại Methamphetamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Trần Văn C và Nguyễn Hữu T (theo biên bản giao vật chứng số 82 ngày 24/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B).

+ Tịch thu của Trần Văn C: 01 (một) điện thoại Samsung M22 màu xanh đã qua sử dụng có sim điện thoại và 01 (một) điện thoại Nokia 110 màu vàng đã qua sử dụng có 01 sim điện thoại (theo biên bản giao vật chứng số 82 ngày 24/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B) để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu của Nguyễn Hữu T : 01 (một) điện thoại Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu vàng đã qua sử dụng (theo biên bản giao vật chứng số 82 ngày 24/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B) để sung quỹ Nhà nước.

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP N.
- Viện kiểm sát ND Quận B.
- Viện kiểm sát ND TP N.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận B.
- Trại tạm giam số II N.
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.
- UBND xã P, huyện C, thành phố H.
- Sở Tư pháp thành phố H.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Ngô Thị Vân